

Bản án số: 52/2021/ HS-ST
Ngày: 07/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Giang Thị Thúy Thu.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Phụng

Ông Lê Văn Tú.

-Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Thành Phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Ninh Bình tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành Phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 03 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn A**, (tên gọi khác: không), Sinh năm 1979; tại xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT: phố T, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn V, xã P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa:12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn M và bà Đinh Thị V; Vợ: Bùi Thị T (đã ly hôn); con: có 2 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án,Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2020 đến ngày 26/12/2020 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Đường K, phố A, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; (Vắng mặt);

- Anh Điền Văn T 1, sinh năm 1974; Nơi cư trú : thôn T, xã P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; (Vắng mặt);

- Anh Lã Văn H1, sinh năm 1998; Nơi cư trú : thôn T, xã P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; (Vắng mặt).

2.3. Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1957; (Vắng mặt);

- Anh Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1994; (*Vắng mặt*);
- Ông Điền Quang K, sinh năm 1960; (*Vắng mặt*);
- Anh Phạm Đức T3, sinh năm 1985; (*Vắng mặt*);
- Anh Lê Quang T4, sinh năm 1994; (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Đình Văn A là người sử dụng ma túy; khoảng 08 giờ 00 phút ngày 18/12/2020, Đình Văn A điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 biển kiểm soát 35A-107.94 từ nhà trọ tại thôn V, xã P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình sang khu vực thành phố Đ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 2.000.000 đồng được 01 túi ma túy đá có đặc điểm gói ngoài bằng túi nilon màu trắng, viền chỉ màu đỏ kích thước khoảng (5x7) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Mua được ma túy, Đình Văn A mang về nhà trọ lấy một ít ra sử dụng cho bản thân, phần còn lại chia vào 05 túi nilon màu trắng khác nhau, trong đó: 01 túi nilon màu trắng, có viền chỉ màu đỏ kích thước khoảng (5 x 7) cm; 03 túi nilon màu trắng, viền chỉ màu xanh kích thước khoảng (2 x 3) cm và 01 túi nilon màu trắng, viền chỉ màu đỏ kích thước khoảng (2 x 2) cm. Sau đó Đình Văn A cho túi ma túy kích thước (5 x 7) cm vào một túi nilon màu xanh kích thước khoảng (6 x 8) cm rồi cất giấu vào 01 túi giả da được gắn phía dưới ghế lái trong xe ô tô cùng với 04 túi ma túy vừa chia để tiện cho việc sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 18/12/2020, Lã Văn H1 đến nhà Điền Văn T1, cùng ở thôn T, xã P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình chơi. Biết H1 là người nghiện ma túy nên T1 rủ H1 góp tiền để mua ma túy sử dụng, H1 đồng ý. T1 và H1 mỗi người góp 200.000 đồng (trong đó 1 tờ tiền 200.000 đồng, 1 tờ tiền 100.000 đồng, 2 tờ tiền 50.000 đồng). Do có quen biết với Đình Văn A và biết Đình Văn A có bán ma túy nên T1 sử dụng điện thoại di động lắp sim số 0365.159.378 gọi vào số điện thoại di động của Đình Văn A là 0868.196.352 để hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. Lúc này, Đình Văn A đang điều khiển xe ô tô đi trên đường, do có sẵn ma túy trong xe nên Đình Văn A đồng ý và hẹn 10 phút sau gặp nhau tại khu vực cây xăng H thuộc xã P, thành phố N để giao dịch mua bán ma túy. Đình Văn A lấy 01 túi ma túy có đặc điểm là túi nilon màu trắng viền chỉ màu xanh kích thước khoảng (2 x 3) cm bên trong có chất tinh thể màu trắng từ túi giả da gắn dưới ghế lái bỏ lên hộc cửa xe bên lái để bán cho Điền Văn T1. Điền Văn T1 đã mượn chiếc xe mô tô của một người bạn rồi chờ Lã Văn H1 đi đến địa điểm đã hẹn. Khi đến nơi, T1 không thấy Đình Văn A đâu thì gọi điện hỏi, Đình Văn A trả lời đang bơm lốp gần khu vực bến xe M tại thôn V, xã P, thành phố N rồi hẹn T1 đợi ở đầu đường T hướng đi về phía cầu V. T1 điều khiển xe mô tô chờ H1 đến chỗ hẹn mới. Khi đến gần khu vực bến xe thì H1 xuống xe đứng đợi còn một mình T1 đi đến địa điểm đã hẹn. Sau khi bơm lốp xong, Đình Văn A điều khiển xe ô tô đi ra thấy T1 đang đứng bên đường nên đỗ xe bên cạnh chỗ T1 đứng và hạ kính xe xuống, T1 hiểu ý, đưa số tiền 400.000 đồng qua cửa kính cho Đình Văn A thì Đình Văn A đưa lại cho T1 01 túi ma túy đá có đặc điểm là túi nilon màu trắng, viền chỉ màu xanh kích thước khoảng (2 x 3) cm, bên trong chứa chất tinh

thể màu trắng. Xác định là ma túy đá, T1 cầm trên tay rồi điều khiển xe quay lại đón Lã Văn H1, còn Đinh Văn A điều khiển xe ô tô đi đến nhà hàng Đ tại phố A, phường D, thành phố N để ăn uống cùng một số người bạn. Sau khi mua được ma túy, Điền Văn T1 chở Lã Văn H1 đi trả xe mô tô cho bạn rồi cả hai đi ra khu vực nghĩa trang thôn Đ, xã P, thành phố N cùng nhau sử dụng ma túy.

* Hồi 17 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, tổ công tác Đội CSĐTTP về Ma túy - Kinh tế công an thành phố Ninh Bình phối hợp cùng Công an xã P, thành phố Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực nghĩa trang thôn Đ, xã P, thành phố N phát hiện Điền Văn T1 và Lã Văn H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai nhựa màu trắng, có nắp đậy 02 lỗ cắm 01 ống thủy tinh có đầu hình phễu bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng ngà và 01 ống hút nhựa dài khoảng 15 cm; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2 x 3) cm, miệng túi có viền chỉ màu xanh bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng; Thu giữ của Điền Văn T1 01 điện thoại Samsung màu hồng, 01 điện thoại Iphone màu trắng. T1 và H1 khai nhận vỏ túi nilon bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng là vỏ túi đựng ma túy đá mua của Đinh Văn A với giá 400.000 đồng.

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được, cùng ngày 18/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiến hành khám xét khẩn cấp người, phương tiện và chỗ ở của Đinh Văn A.

- Thời điểm khám xét, Đinh Văn A đang ăn cùng bạn tại Nhà hàng Đ thuộc phố A, phường D, thành phố N. Cơ quan điều tra thu giữ trên người Đinh Văn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, 01 điện thoại Redmi màu đen, 01 điện thoại Nokia màu đỏ, thu trong túi ở tay áo khoác ngoài bên trái số tiền 15.900.000 đồng, thu trong túi áo ngực bên trái áo sơ mi số tiền 900.000 đồng, thu trong ví giả da màu nâu ở túi quần phía sau bên phải số tiền 1.129.000 đồng.

Tiến hành khám xét xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 biển kiểm soát 35A-107.94 của Đinh Văn A, thu giữ trong túi giả da màu đen gắn ở viền phía trước ghế lái 2 túi nilon màu xanh cụ thể:

+ 01 túi kích thước khoảng (6 x 8) cm bên trong có 01 túi nilon màu trắng viền chỉ màu đỏ kích thước khoảng (5 x 7) cm chứa chất tinh thể màu trắng và 06 túi nilon màu trắng đều không đựng gì;

+ 01 túi kích thước khoảng (4 x 6) cm bên trong có 02 túi nilon màu trắng viền chỉ màu xanh kích thước khoảng (2 x 3) cm chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng viền chỉ màu đỏ kích thước khoảng (2 x 2) cm chứa chất tinh thể màu trắng; 03 túi nilon màu trắng viền màu xanh kích thước khoảng 2x3 cm bên trong không đựng gì.

Tiến hành khám xét nơi ở của Đinh Văn A tại thôn V, xã P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình thu giữ trong hộp nhựa kích thước khoảng (10 x 10 x 8) cm để dưới gầm bàn trong bếp bên trong gồm có: 01 cân điện tử mini màu đen, 25 vỏ túi nilon màu trắng viền chỉ màu xanh, kích thước khoảng (3 x 2) cm, 25 vỏ túi nilon màu trắng viền chỉ màu đỏ kích thước khoảng (2 x 2) cm, 100 vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4 x 6) cm trong các vỏ túi nilon thu giữ đều không đựng gì; thu giữ tại gầm bàn trong phòng 01 bộ sử dụng ma túy, gồm: 01 bình nhựa màu trắng cao khoảng 15 cm, nắp đậy 02 lỗ 1 lỗ cắm công thủy tinh và 1 lỗ ống hút nhựa dài khoảng 20 cm.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đinh Văn A đựng trong 04 túi nilon màu trắng có kết quả lần lượt là 1,415 gam ký hiệu M1; 0,255 gam ký hiệu M2; 0,280 gam ký hiệu M3; 0,2 gam ký hiệu M4. Gửi giám định các mẫu ký hiệu M1, M2, M3, M4 cùng với chất tinh thể bám dính trong ống thủy tinh và túi nilon, ký hiệu B1 thu giữ của Điền Văn T1, Lã Văn H1 để xác định có phải ma túy không, loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

- Tại bản Kết luận giám định số 34/KLGD-PC09-MT ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ngà bám dính bên trong đoạn ống thủy tinh hình phễu (coóng) và chất dạng tinh thể bám dính trong vỏ túi nilon trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng chất dạng tinh thể bám dính đều ít, không xác định được khối lượng.

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 1,4131 gam; M2 có khối lượng là 0,2596 gam; M3 có khối lượng là 0,2728 gam; M4 có khối lượng là 0,2007 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong bốn mẫu ký hiệu M1, M2, M3, M4 là 2,1462 gam (hai phẩy một nghìn bốn trăm sáu mươi hai) gam. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323; nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 01 đoạn ống thủy tinh hình phễu (coóng) và một vỏ túi nilon cùng vỏ gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì “mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 34/KLGD-PC09-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng; Chất tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 1,2420 gam, M2 có khối lượng 0,1527 gam, M3 có khối lượng 0,1315 gam, M4 có khối lượng 0,1031 gam. Tất cả các mẫu, cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 34/KLGD-PC09-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng thu giữ của Điền Văn T1: phần nhật ký cuộc gọi có 6 cuộc gọi với số thuê bao 0868196352 của Đinh Văn A; trong trình quản lý tệp - âm thanh- có 6 file ghi âm nội dung liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy giữa Điền Văn T1 và Đinh Văn A; trong phần “thư viện ” - ảnh - có file ảnh chụp 4 tờ tiền Việt Nam gồm 1 tờ tiền 200.000 đồng, 1 tờ tiền 100.000 đồng, 2 tờ tiền 50.000 đồng cùng các số seri của các tờ tiền này được lưu trên điện thoại vào ngày 18/12/2020. Kiểm tra điện thoại di động Iphone màu đen thu giữ của Điền Văn T1 phần ảnh – cuộn camera có 1 file video quay lại cảnh T1 đi mua ma túy của Đinh Văn A vào khoảng 16 giờ ngày 18/12/2020.

Kiểm tra điện thoại di động Nokia màu đỏ của Đinh Văn A lắp sim 0868196352 phần nhật ký cuộc gọi có 06 cuộc gọi với số 0365159378 của Điền Văn T1. Kiểm tra số tiền 1.129.000 đồng thu giữ của Đinh Văn A trong đó có 1 tờ tiền 200.000 đồng, 1 tờ tiền 100.000 đồng, 2 tờ tiền 50.000 đồng có số seri trùng khớp với số seri trong ảnh chụp tại điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng thu giữ của Điền Văn T1.

Quá trình điều tra Đinh Văn A đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản cáo trạng số 34/CT- VKS, ngày 25 tháng 03 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Đinh Văn A ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội Mua trái phép chất ma túy theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn A phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn A từ 24 - 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 19/12/2020. Hình phạt bổ sung: phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng - 10.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS:

+ Trả lại cho Đinh Văn A số tiền 1.629.000 đồng;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ, lắp sim 0868196352 thu giữ của Đinh Văn A;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 bình nhựa màu trắng cao khoảng 15cm, nắp đậy 02 lỗ cắm 01 coong thủy tinh và 01 ống hút nhựa dài khoảng 20cm; 01 cân điện tử mini màu đen; 25 vỏ túi nilon màu trắng, viền chỉ màu xanh, kích thước khoảng (3x2) cm; 25 vỏ túi nilon màu trắng, viền chỉ màu đỏ kích thước khoảng (2x2)cm; 100 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (4x6)cm trong các vỏ túi nilon thu giữ đều không đựng gì thu giữ của Đinh Văn A; 01 chai nhựa màu trắng, nắp đậy 02 lỗ cắm ống hút dài 15cm; 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Đinh Văn T1; Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu ký hiệu M5; Đối tượng hoàn trả sau giám định gồm 01 đoạn ống thủy tinh hình phễu (cóong) và một vỏ túi nilon cùng vỏ gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu số 34/KLGD-PC09-MT; Chất tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 1,2420 gam, M2 có khối lượng 0,1527 gam, M3 có khối lượng 0,1315 gam, M4 có khối lượng 0,1031 gam cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 34/KLGD-PC09-MT.

- Áp dụng Điều 136 BLTTHS, nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản tự khai, bản kiểm điểm, biên bản ghi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản mở niêm phong kiểm tra tiền, điện thoại của bị cáo; biên bản mở niêm phong kiểm tra điện thoại và sao trích dữ liệu của anh Điền Văn T1 thể hiện có các cuộc gọi trao đổi mua bán ma túy giữa bị cáo và anh Điền Văn T1 được anh Điền Văn T1 ghi âm lại; ảnh chụp số tiền 400.000 đồng (trong đó 1 tờ 100.000 đồng, một tờ 200.000 đồng, 2 tờ 50.000 đồng) trong điện thoại thu giữ của anh T1 có số seri trùng khớp với với số seri 4 tờ tiền thu giữ của bị cáo; vật chứng thu giữ tại xe ô tô và tại nhà trọ của bị cáo, bản kết luận giám định số 34/KLGD - PC09 - MT ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến... Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 18/12/2020 tại khu vực thôn V, xã P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Đinh Văn A có hành vi bán trái phép cho anh Điền Văn T1 01 túi ma túy, loại Methamphetamine lấy 400.000 đồng. Đồng thời bị cáo Đinh Văn A còn cất giấu trái phép 2,1462 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 251 BLHS quy định “ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác... Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận kiếm được từ việc bán ma túy bị cáo vẫn bất chấp, cố ý thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự .

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố là người có công với cách mạng; bản thân bị cáo năm 2003 được Tổng cục xây dựng lực lượng công an nhân dân chứng nhận đạt thành tích huy chương vàng đôi câu lông nam + nữ tại Hội thao HS-SV, năm 2011 được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền để sung ngân sách nhà nước.

Từ nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy, loại Methamphetamine mà bị cáo Đinh Văn A bán cho anh Điền Văn T1 và số ma túy loại Methamphetamine thu giữ trên xe ô tô nhãn hiệu Huyndai I10 biển kiểm soát 35A-107.94: Bị cáo khai mua của một đàn ông không quen biết tại khu vực thành phố Đ. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người bán nên không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

- Đối với anh Điền Văn T1 và anh Lã Văn H1: ngày 18/12/2020 đã góp số tiền 400.000 đồng để mua 01 túi ma túy của bị cáo Đinh Văn A và cùng nhau sử dụng hết. Do không xác định được khối lượng chất ma túy, loại Methamphetamine bám dính trong đoạn ống thủy tinh hình phễu và trong vỏ túi ni lon thu giữ của anh T1 và anh H1 nên không có căn cứ xử lý hình sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với anh T1 và anh H1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

- Quá trình điều tra còn xác định: trong vụ án Dương Xuân H3, sinh năm 1993, trú tại xã V, huyện H, tỉnh Ninh Bình phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, H3 có khai ngày 12/10/2020 H3 đã mua ma túy của một người đàn ông không quen biết sử dụng số điện thoại 0868.196.352. Tra cứu thông tin thuê bao 0868.196.352 đăng ký mang tên Đinh Văn A nhưng tại thời điểm điều tra xác minh Đinh Văn A không có mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra làm rõ. Ngày 18/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N bắt giữ Đinh Văn A về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, Đinh Văn A khai nhận có sử dụng số thuê bao 0868.196.352 tuy nhiên Đinh Văn A khai không quen biết với Dương Xuân H3 và không bán ma túy cho H3. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiến hành cho Dương Xuân H3 và Đinh Văn A đối chất, kết quả: H3 khai nhận không quen biết Đinh Văn A và xác nhận Đinh Văn A không phải là người đã bán ma túy cho H3. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý Đinh Văn A về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Dương Xuân H3.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai I10 biển kiểm soát 35A - 107.94 thu giữ của Đinh Văn A: quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của

chị Phạm Thị Thu H. Bị cáo Đinh Văn A là lái xe chuyên chở hàng quần áo cho xưởng may của chị H. Sáng ngày 18/12/2020, chị H giao chiếc xe ô tô trên cho bị cáo để đi chở hàng sau đó bị cáo đã sử dụng chiếc xe ô tô trên để đi mua và bán ma túy, chị H không biết nên không vi phạm. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho chị Phạm Thị Thu H là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với số tiền 15.900.000 đồng thu trong túi ở tay áo khoác ngoài bên trái của Đinh Văn A: quá trình điều tra xác định ngày 18/12/2020 chị Phạm Thị Thu H đưa cho bị cáo số tiền 16.000.000 đồng để mua chỉ khâu cho xưởng may của chị H. Bị cáo đã sử dụng 100.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Số tiền 15.900.000 đồng là tài sản hợp pháp của chị H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H là đúng quy định của pháp luật. Chị H không có yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền 100.000 đồng.

Chị Phạm Thị Thu H đã nhận lại chiếc xe ô tô, số tiền 15.900.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám lắp sim 0855.535.169 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen lắp sim 0888.804.670 thu giữ của bị cáo Đinh Văn A: quá trình điều tra xác định đây là những tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Chị Phạm Thị Thu H được bị cáo ủy quyền đã nhận lại 2 chiếc điện thoại trên.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng lắp sim 0365.159.378 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng thu giữ của anh Điền Văn T1, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Phạm Văn T5, sinh năm 1992, trú tại phố S, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là bạn của anh T1. Sáng ngày 18/12/2020, anh T5 đưa 02 chiếc điện thoại trên cho anh T1 để nhờ anh T1 mang đi sửa hộ, sau khi sửa xong anh T1 chưa trả lại cho anh T5 mà sử dụng để liên lạc mua ma túy của bị cáo Đinh Văn A nhưng anh T5 không biết nên không vi phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại 02 chiếc điện thoại trên cho anh Phạm Văn T5 là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ, lắp sim 0868.196.352 thu giữ của bị cáo Đinh Văn A: Đây là tài sản của bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện để liên lạc mua bán ma túy với anh T1 nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

+ Đối với 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa màu trắng cao khoảng 15 cm, nắp đậy 02 lỗ cắm 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút nhựa dài khoảng 20 cm; 01 cân điện tử mini màu đen; 25 vỏ túi nilon màu trắng, viền chỉ màu xanh, kích thước khoảng (3 x 2) cm; 25 vỏ túi nilon màu trắng, viền chỉ màu đỏ, kích thước khoảng (2 x 2) cm; 100 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (4 x 6) cm trong các vỏ túi nilon đều không đựng gì thu giữ của Đinh Văn A: Đây là các đồ bị cáo sử dụng để chia và sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 bộ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp đậy 02 lỗ một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 15 cm, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2 x 3) cm, miệng túi có viền chỉ màu xanh thu giữ của anh Điền Văn T1 và anh Lã Văn H1: Đây là các đồ anh T1 và anh H1 sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số ma túy, loại Methamphetamine của bị cáo Đinh Văn A được thu giữ trên xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 biển kiểm soát 35A - 107.94 có tổng khối lượng 2,1462 gam được ký hiệu từ M1 - M4, sau khi lấy mẫu giám định (không hoàn trả mẫu vật) số ma túy còn lại ký hiệu M1 có khối lượng 1,2420 gam, M2 có khối lượng 0,1527 gam, M3 có khối lượng 0,1315 gam, M4 có khối lượng 0,1031 gam cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 34/KLGD-PC09-MT là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 900.000 đồng thu trong túi áo ngực bên trái áo sơ mi, số tiền 1.129.000 đồng thu trong ví giả da màu nâu ở túi quần phía sau bên phải của bị cáo Đinh Văn A tổng cộng là 2.029.000 đồng: trong số tiền này có số tiền 400.000 đồng bị cáo Đinh Văn A bán ma túy cho anh T1 đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; Số tiền còn lại 1.629.000 đồng đây là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn A phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn A 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 19/12/2020.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Đinh Văn A 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật mặt trước ghi số “34/KLGD - PC09 - MT mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 01 (một) ống thủy tinh có một đầu hình phễu (coóng); 01 (một) vỏ túi nilon; Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”. Mặt sau có 03 dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình và chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia.

- 01 (Một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định, bên ngoài ghi số “34/KLGD - PC09 - MT; mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: M1= 1,2420 gam; M2= 0,1527 gam; M3= 0,1315 gam; M4=0,1031 gam đều là ma túy, loại Methamphetamin; Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”. Mặt sau có 03 dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình và chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia.

- 01 (Một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định. Mặt trước ghi ”Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu kí hiệu M5. Mặt sau có 0 dấu tròn đỏ của cơ quan Công an thành phố N và chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 15 cm và 01 bật lửa ga màu đỏ

- 01 (Một) cân điện tử mini màu đen có chữ Ming heng pocket scale.

- 25 (Hai mươi lăm) vỏ túi nilon màu trắng, viền màu xanh kích thước khoảng 3x2cm trong không đựng gì.

- 25 (Hai mươi lăm) vỏ túi nilon màu trắng, viền màu đỏ kích thước khoảng 2x2cm trong không đựng gì.

- 100 (Một trăm) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 4x6cm trong không đựng gì.

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng cao khoảng 15cm trên nắp đục 2 lỗ, 1 lỗ cắm coóng thủy tinh và 1 lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 20cm

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ, lắp sim 0868.196.352 thu giữ của bị cáo Đinh Văn A.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ bốn trăm nghìn đồng) do bị cáo Đinh Văn A bán ma túy mà có.

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Văn A số tiền 1.629.000 đồng (một triệu sáu trăm hai mươi chín nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố N và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N; số tiền 2.029.000 đồng hiện đang ở tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố N tại Kho bạc nhà nước Ninh Bình theo ủy nhiệm chi lập ngày 07/4/2021).

- Về án phí: Bị cáo Đinh Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo Đinh Văn A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPN;
- VKSND tỉnh NB
- THADS- TPN;
- THAHS;
- Công an TPN;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Giang Thị Thúy Thu